

Bản án
số:12/2017/HSST
Ngày 10-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phi Khanh - Phó Hiệu trưởng Trường THCS Tôn Đức Thắng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
2. Bà Doãn Thị Lệ - Cán bộ hưu trí phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Nguyên - Thư ký Tòa án, Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

VÕ N, sinh năm: 1978 tại B.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh G;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: buôn bán.

Con ông: Võ H, sinh năm 1950; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí và bà Lê C, sinh năm 1950; Nghề nghiệp: buôn bán; cha và mẹ bị cáo đều trú tại: tổ 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh G. Bị cáo có 03 em ruột, lớn nhất sinh năm 1979 và nhỏ nhất sinh năm 1988. Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 15/01/2017 và ngày 17/02/2017 thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn TP.Pleiku, Gia Lai, ngày 17/02/2017 bị bắt và ngày 19/02/2017 bị khởi tố

và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại , có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: bà Huỳnh L, sinh năm: 1938.

Trú tại: tổ 3, phường D, TP.P, tỉnh G. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn T, sinh năm: 1991.

Trú tại: số 84 đường D, tổ 3, phường D, TP.P, tỉnh G.

2. Võ N, sinh năm: 1960.

Trú tại: tổ 4, phường D, TP.P, tỉnh G.

3. Phạm T, sinh năm 1984;

Trú tại: số 13, đường C, tổ 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/01/2017 và ngày 17/02/2017 Võ N đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn TP.Pleiku, Gia Lai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09g ngày 01/01/2017 Võ N đi từ thị trấn C, huyện C lên tiệm vàng H chuyên bán đồ trang sức bằng bạc và kim loại giả vàng tại số 58 Thi Sách, tổ 4, phường Diên Hồng, TP.Pleiku, Gia Lai, tại đây N gặp chị Võ N là chủ tiệm mua 01 bộ vòng Ximem 07 chiếc bằng kim loại mà vàng (trang sức vàng giả) với giá 600.000đ, khi mua chị N đã nói cho N biết bộ vòng Ximen 07 chiếc trên là vàng giả, sau khi mua xong N sử dụng bộ vòng Ximen này làm trang sức cá nhân. Do thiếu tiền tiêu xài nên N nảy sinh ý định dùng bộ vòng Ximen vàng giả cùng với sợi dây chuyền vàng 18K của N trộn lẫn vào nhau để giả tất cả đều là vàng thật mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 09g ngày 15/01/2017 N đón xe từ thị trấn C, huyện C đến trung tâm Thành phố P rồi đi bộ đến tiệm vàng V tại số đường D, tổ 3, phường D, TP.Pleiku, tỉnh G do bà Huỳnh L làm chủ, tại đây N gặp anh Nguyễn T, là nhân viên bán hàng của tiệm vàng, N đưa ra và nói bán 01 bộ vòng Ximen 07 chiếc (là vàng giả) và 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K có trọng lượng 1,1chỉ, anh T hỏi N: “Bộ vòng Ximen này chị mua ở đâu?” N trả lời: “Số vòng này chị mua ở Nha Trang”. Anh T tin số vàng này là vàng thật nên đã mua với giá 8.000.000đ và sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 1,1 chỉ với giá 2.000.000đ. số tiền này N đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra anh T đã giao nộp 07 vòng Ximen hình tròn có kim loại màu vàng mà N đã bán cho anh T, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo quy định. Qua định giá, kết luận 01 sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 1,1 chỉ có giá 2.600.000đ, 01 bộ vòng Ximem 07 chiếc bằng kim loại màu vàng (là trang sức giả vàng) có trọng lượng 4,75 chỉ có giá

trị 550.000đ. tại thời điểm ngày 15/01/2017 số vàng 18K có trọng lượng 4,75 chỉ có giá trị 11.227.000đ.

Vụ thứ hai: khoảng 19g ngày 17/02/2017 V. N điều khiển xe mô tô biển số 97F7 – 2914 đi từ Chư Sê đến tiệm vàng H chuyên mua bán đồ trang sức bằng bạc và kim loại giả vàng ở đường T, tổ 4, Phường D, TP.P, tỉnh G gặp chị V. N là chủ tiệm, tại đây N mua 01 bộ vòng Ximen 06 chiếc bằng kim loại màu vàng (trang sức giả vàng) với giá 600.000đ. Sau đó N bỏ 01 nhẫn vàng 24K có trọng lượng 0,5 chỉ và 02 bông tai bằng vàng 18K có trọng lượng 0,32 chỉ cùng với bộ vòng Ximen 06 chiếc nói trên để giả tất cả đều là vàng thật, Sau đó N mang đến tiệm vàng V tại đường D, tổ 3, Phường D, TP.P, tỉnh G do bà H. L làm chủ, tại tiệm N gặp anh N. T (sinh năm 1991) là nhân viên bán hàng của tiệm vàng, N đưa ra và nói bán gồm 01 bộ vòng Ximen gồm 06 chiếc (trang sức giả vàng), 01 nhẫn vàng 24K và 02 bông tai bằng vàng 18K, anh T kiểm tra thấy 01 nhẫn vàng 24K có trọng lượng 0,5 chỉ, 02 bông tai bằng vàng 18K có trọng lượng 0,32 chỉ đều là vàng thật, nhưng bộ vòng Ximen 06 chiếc là vàng giả, lúc này anh T nhận ra N là người đã lừa bán bộ vòng Ximen 07 chiếc bằng vàng giả cho anh T vào ngày 15/01/2017 nên anh T đã trình báo công an phường D, TP.P, tỉnh G Công an phường D đã đến dẫn N về trụ sở để làm việc thì N khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Công an phường D đã thu giữ của V. N 01 bộ vòng Ximen 06 chiếc bằng kim loại màu vàng, 01 nhẫn vàng 24K có trọng lượng 0,5 chỉ, 02 bông tai bằng vàng 18K có trọng lượng 0,32 chỉ mà N đã đưa và nói bán cho anh T (đã được niêm phong theo quy định) và 01 xe mô tô biển số 97F7 – 2914. Sau đó công an phường D đã chuyển V.N cùng hồ sơ ban đầu và tang vật đến Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku để xử lý.

Qua định giá, kết luận: 01 nhẫn vàng 24K có trọng lượng 0,5 chỉ có giá trị: 1.600.000đ; 02 bông tai bằng vàng 18K có trọng lượng 0,32 chỉ có giá trị 700.000đ; 01 bộ vòng Ximen 06 chiếc bằng kim loại màu vàng (là trang sức giả vàng), có trọng lượng 4,05 chỉ có giá trị 500.000đ, tại thời điểm ngày 17/02/2017, số vàng 18K có trọng lượng 4,05 chỉ có giá trị 8.859.000.

Đối với số tài sản đã thu giữ gồm: 01 nhẫn vàng 24K, 02 bông tai bằng vàng 18K, 01 bộ vòng Ximen 07 chiếc bằng kim loại màu vàng (trang sức giả vàng), qua điều tra xác định đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku đã chuyển theo vụ án để xử lý..

Đối với chiếc xe mô tô biển số 97F7 – 2914 đã thu giữ của bị cáo N, qua điều tra xác định: Chiếc xe mô tô nói trên là của chị P. T, sinh năm: 1994, trú tại: thị trấn C, huyện C, tỉnh G, chị T cho N mượn xe, việc N sử dụng xe mô tô nói trên làm phương tiện đi phạm tội thì chị T không biết nên Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku đã trả lại chiếc xe nói trên cho chị T.

Về dân sự: Bị cáo V.N đã bồi thường cho bà H.L số tiền 5.000.000đ. hiện bà L không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Bản cáo trạng số 106/Ctr-VKS ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo V. N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo V. N và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo V. N, phạm tội: “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 139; các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46.....Bộ luật Hình sự, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo V. N không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) nhẫn vàng, loại 24K có trọng lượng 0,5 chỉ; 02 (hai) bông tai vàng loại 18K có trọng lượng 0,32 chỉ.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vòng Ximen 06 (sáu) chiếc bằng kim loại màu vàng. Là trang sức giả vàng.

01 bộ vòng Ximen 07 (bảy) chiếc bằng kim loại màu vàng là trang sức giả vàng.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo V.N nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thật sự ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người công dân tốt sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, các lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Vào khoảng 09g ngày 01/01/2017 V.N đã đến tiệm vàng H chuyên bán đồ trang sức bằng bạc và kim loại giả vàng, tại đây Bị cáo mua 01 bộ vòng Ximen 07

chiếc bằng kim loại mà vàng (trang sức vàng giả) với giá 600.000đ, bị cáo biết đây là vàng giả, sau khi mua xong N nảy sinh ý định dùng bộ vòng Ximen vàng giả cùng với sợi dây chuyền vàng 18K của N trộn lẫn vào nhau để giả tất cả đều là vàng thật mang đi bán lấy tiền tiêu xài nên khoảng 09g ngày 15/01/2017 N đi đến tiệm vàng V tại số 84 đường D, tổ 3, phường D, TP.P, tỉnh G do bà H.L làm chủ, tại đây N gặp anh N. T, là nhân viên bán hàng của tiệm vàng, N đưa ra và nói bán 01 bộ vòng Ximen 07 chiếc (là vàng giả) và 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K có trọng lượng 1,1chỉ, anh T tin bị cáo nên đã mua số vàng giả trên với giá 8.000.000đ và sợi dây chuyền vàng 18K có trọng lượng 1,1 chỉ với giá 2.000.000đ. số tiền này N đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 19g ngày 17/02/2017 V.N điều khiển xe mô tô biển số 97F7 – 2914 đi từ huyện C đến tiệm vàng H chuyên mua bán đồ trang sức bằng bạc và kim loại giả vàng, tại đây N mua 01 bộ vòng Ximen 06 chiếc bằng kim loại màu vàng (trang sức giả vàng) với giá 600.000đ. Sau đó N bỏ 01 nhẫn vàng 24K có trọng lượng 0,5 chỉ và 02 bông tai bằng vàng 18K có trọng lượng 0,32 chỉ cùng với bộ vòng Ximen 06 chiếc nói trên để giả tất cả đều là vàng thật, Sau đó N mang đến tiệm vàng V do bà H.L làm chủ, tại tiệm bị cáo gặp anh N. T là nhân viên bán hàng của tiệm vàng, N đưa ra và nói bán gồm 01 bộ vòng Ximen gồm 06 chiếc (trang sức giả vàng), 01 nhẫn vàng 24K và 02 bông tai bằng vàng 18K, anh T kiểm tra thấy 01 nhẫn vàng 24K có trọng lượng 0,5chỉ, 02 bông tai bằng vàng 18K có trọng lượng 0,32 chỉ đều là vàng thật, nhưng bộ vòng Ximen 06 chiếc là vàng giả, nên anh T đã trình báo công an phường D, TP.P. tỉnh Gia Lai công an phường D đã đến dẫn N về trụ sở để làm việc thì N khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Sau đó công an phường D đã chuyển V.N cùng hồ sơ ban đầu và tang vật đến Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku để xử lý.

[4]Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo N hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, cố tình thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 20.086.000đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo V. N đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

[5]Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần và đã cấu thành tội phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N đã tác động gia đình bồi thường xong, bị hại H. Lc, bị hại H. L đã nhận lại tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) nhẫn vàng, loại 24K có trọng lượng 0,5 chỉ; 02 (hai) bông tai vàng loại 18K có trọng lượng 0,32 chỉ.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vòng Ximen 06 (sáu) chiếc bằng kim loại màu vàng. Là trang sức giả vàng.

01 bộ vòng Ximen 07 (bảy) chiếc bằng kim loại màu vàng là trang sức giả vàng.

[9] Đối với chiếc xe mô tô biển số 97F7 – 2914 đã thu giữ của bị cáo V. N, qua điều tra xác định: Chiếc xe mô tô nói trên là của chị P. T, sinh năm: 1994, trú tại: tổ 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh G, chị T cho N mượn xe, việc bị cáo N sử dụng xe mô tô nói trên làm phương tiện đi phạm tội thì chị T không biết nên Cơ quan CSĐT công an TP.Pleiku đã trả lại chiếc xe nói trên cho chị Trâm là hoàn toàn có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo V. N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo V.N tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thi hành án.

Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) nhẫn vàng, loại 24K có trọng lượng 0,5 chỉ; 02 (hai) bông tai vàng loại 18K có trọng lượng 0,32 chỉ.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ vòng Ximen 06 (sáu) chiếc bằng kim loại màu vàng. Là trang sức giả vàng.

01 bộ vòng Ximen 07 (bảy) chiếc bằng kim loại màu vàng là trang sức giả vàng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2017 giữa Công an TP.Pleiku và Chi cục thi hành án dân sự TP.Pleiku.

Buộc bị cáo V.N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa